

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 25/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 04-3-2020

“V/v tranh chấp ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Liêm

Ông Bùi Hữu Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 522/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019. Về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị Ng - Sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp VG, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Lê Quốc T - Sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp CG, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo chị Đặng Thị Ng trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị Ng và anh T kết hôn vào năm 2002, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T H, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau vào năm 2009. Sau khi kết hôn, chị Ng và anh T sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Ng và anh T bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa thuận, anh chị thường hay cãi nhau. Sau khi xảy ra mâu thuẫn gia đình hai bên nhiều lần hàn gắn nhưng chị Ng và anh T không thể chung sống hạnh phúc. Chị Ng và anh T đã sống ly thân với nhau. Tại phiên tòa, chị Đặng Thị Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Lê Quốc T.

- *Về con chung*: Chị Đặng Thị Ng xác định chị và anh Lê Quốc T có 02 con chung tên Lê Chí Nh sinh ngày 12/02/2003 và Lê Chí L sinh ngày 07/4/2005, hiện các con đang sống chung với chị Ng. Chị Ng yêu cầu nuôi các con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Đặng Thị Ng xác định trong thời gian chung sống chị và anh Lê Quốc T không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Đặng Thị Ng xác định trong thời gian chị và anh Lê Quốc T chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Lê Quốc T, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Tòa án cũng đã triệu tập anh T để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm lần thứ hai nhưng anh T đều vắng mặt không lý do.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Đặng Thị Ng và anh Lê Quốc T là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh T có địa chỉ tại ấp CG, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Chị Ng và anh T kết hôn vào năm 2002 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau vào năm 2009. Do đó, hôn nhân của chị Ng và anh T là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị Ng và anh T thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, hiện chị Ng và anh T đã sống ly thân với nhau. Tại phiên tòa, chị Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh T. Anh T không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị Ng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình thì chị Ng có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Ng đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, anh T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến

hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh T hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh T đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh T vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh T. Anh T không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy anh T không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Ng đối với anh T là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Xét thấy, tính đến ngày xét xử sơ thẩm các con của anh chị đã trên 07 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, khi vợ chồng ly hôn, Tòa án xem xét nguyện vọng của con để làm căn cứ giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Tại các Biên bản ghi lời khai ngày 03/02/2020 đối với Lê Chí Nh và Lê Chí L của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì các cháu trình bày nguyện vọng muốn được sống với mẹ là chị Đặng Thị Ng, đây là ý chí tự nguyện của các cháu phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị Ng không yêu cầu nên không đặt ra xem xét

Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Ng xác định chị và anh Lê Quốc T không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Đặng Thị Ng xác định trong thời gian chung sống chị và anh Lê Quốc T không có nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh T vắng mặt tại phiên tòa, anh không có ý kiến gì về con chung, tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Ng phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Đặng Thị Ng được ly hôn với anh Lê Quốc T.

Về con chung: Giao các con là Lê Chí Nh sinh ngày 12/02/2003 và Lê Chí L sinh ngày 07/4/2005 cho chị Đặng Thị Ng tiếp tục nuôi. Anh Lê Quốc T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đặng Thị Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0004907 ngày 02/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị Ng nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Lê Quốc T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm chị Đặng Thị Ng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Quốc T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- UBND xã Tân Hưng;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên